

Bộ tài liệu luyện thi IELTS dành cho người mới bắt đầu

HACKERS IELTS

Speaking

BASIC

|H|A|C|K|E|R|S|

Thúy Bùi dịch

HACKERS IELTS

Speaking

BASIC

Bộ sách luyện thi IELTS
dành cho
NGƯỜI MỚI BẮT ĐẦU
có kèm giải thích
đáp án chi tiết

Giỏi
IELTS
không tốn
mấy đồng



Hackers IELTS Speaking Basic

Hướng dẫn tự luyện thi IELTS

dành cho người mới bắt đầu



Bài thi IELTS là ngưỡng cửa mà nhiều người phải vượt qua để thực hiện ước mơ vươn ra thế giới rộng lớn hơn. Hiện nay, các thí sinh đang phải đầu tư rất nhiều thời gian, công sức để chuẩn bị cho bài thi IELTS. Cuốn sách **Hackers IELTS Speaking Basic** sẽ mang tới cho các bạn mới làm quen với bài thi IELTS một phương pháp tự học hiệu quả.

Phát triển nền tảng cho kỹ năng nói

Hackers IELTS Speaking Basic được thiết kế giúp người học nắm được phát âm chính xác và ngữ pháp cơ bản để luyện nói trôi chảy và logic, từ đó củng cố kỹ năng nói để đạt được điểm số mong muốn.

Lộ trình học tập hệ thống trong 4 tuần

Các bạn có thể tự học những kiến thức cần thiết cho bài thi IELTS Speaking từ căn bản sau đó thực hành một cách có hệ thống trong 4 tuần. Sau khi học phát âm ở Week 1, ngữ pháp ở Week 2, làm quen với các cấu trúc diễn đạt cũng như nắm chắc chiến thuật trả lời ở Week 3 và 4, người học có thể thử sức với các câu hỏi thường gặp trong xu hướng ra đề thi mới nhất và tự bổ sung, hoàn thiện câu trả lời của mình khi tham khảo câu trả lời mẫu. Ngoài ra, người học còn có thể trải nghiệm cảm giác thi thật khi trả lời các câu hỏi trong phần Actual Test.

Chúng tôi hi vọng rằng **Hackers IELTS Speaking Basic** sẽ trở thành cuốn cẩm nang hữu ích, giúp bạn đạt được điểm số mong muốn trong bài thi IELTS và là người bạn đồng hành tin cậy của bạn trên con đường chinh phục ước mơ.

MỤC LỤC

Con đường ngắn nhất giúp bạn về đích	8
Giới thiệu về kỳ thi IELTS	12
Giới thiệu về IELTS Speaking và chiến lược luyện thi	16
Kế hoạch học tập	20

Week 1

Luyện phát âm cho bài thi IELTS Speaking

Day 1	Các âm dễ phát âm	26
Day 2	Các âm dễ phát âm sai	34
Day 3	Các cặp âm dễ nhầm lẫn khi phát âm	42
Day 4	Các quy tắc phát âm tiếng Anh	52
Day 5	Trọng âm trong tiếng Anh	60
Day 6	Ngữ điệu trong tiếng Anh	68

Week 2

Ngữ pháp cho bài thi IELTS Speaking

Day 1	Tư duy bằng tiếng Anh - những kiến thức cơ bản	78
Day 2	Các dạng thức của động từ	82
Day 3	Sự biến đổi dạng thức của động từ	90
Day 4	Vai trò của tính từ và trạng từ	98
Day 5	Chủ ngữ giả	106
Day 6	Liên từ, mệnh đề danh ngữ, mệnh đề quan hệ	112

Week 3

Chuẩn bị thi IELTS Speaking (1)

Day 1 [Tiếp cận theo từng phần thi] Part 1	124
Day 2 [Tiếp cận theo từng phần thi] Part 2	132
Day 3 [Tiếp cận theo từng phần thi] Part 3	144
Day 4 [Tiếp cận theo chủ đề] Thành phố và vùng lân cận, thời trang và mua sắm	154
Day 5 [Tiếp cận theo chủ đề] Âm nhạc và mỹ thuật, ẩm thực và sức khỏe	162
Day 6 [Tiếp cận theo chủ đề] Truyền thông và giao tiếp, du lịch và giao thông	170

Week 4

Chuẩn bị thi IELTS Speaking (2)

Day 1 [Tiếp cận theo chủ đề] Sự kiện đặc biệt, tự nhiên và thời tiết	180
Day 2 [Tiếp cận theo chủ đề] Lịch sử, truyền thống và xã hội	188
Day 3 [Tiếp cận theo chủ đề] Nghề nghiệp, chuyên ngành và nhà cửa	196
Day 4 [Tiếp cận theo chủ đề] Thời gian rảnh và sở thích, thể thao và các hoạt động	210
Day 5 [Tiếp cận theo chủ đề] Con người, giáo dục và học tập	224
Day 6 [Tiếp cận theo chủ đề] Cuộc sống thường nhật và trải nghiệm, khoa học và kỹ thuật	238

ACTUAL TEST

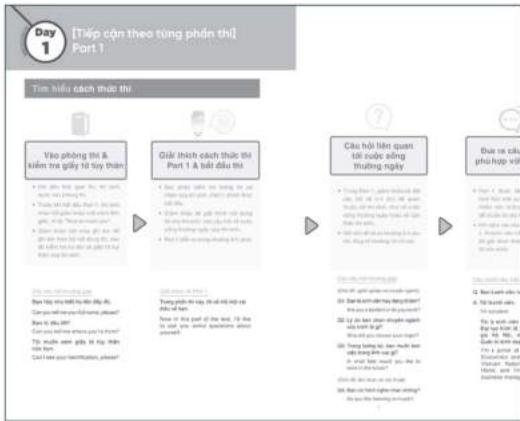
[Phụ lục] 1. Ứng phó với các tình huống phát sinh trong phòng thi	258
2. Tiêu chí tự đánh giá	262

Hackers IELTS Speaking Basic

Con đường ngắn nhất giúp bạn về đích

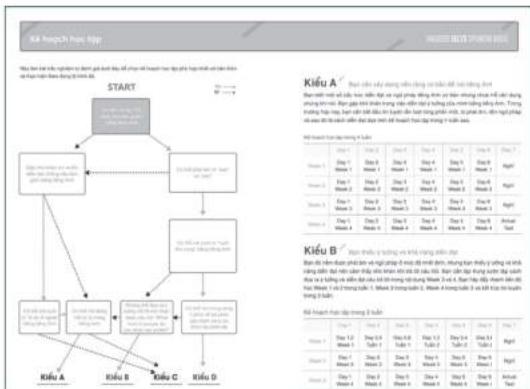


01. Lộ trình ôn luyện IELTS Speaking hiệu quả



Chinh phục IELTS Speaking từ lý thuyết đến thực hành

Cuốn sách được biên soạn dựa trên những phân tích tỉ mỉ về xu hướng ra đề thi IELTS mới nhất. Trong 4 tuần, cuốn sách sẽ giúp người học cải thiện khả năng phát âm, củng cố kiến thức ngữ pháp, nắm được các cấu trúc diễn đạt cần thiết cho bài thi Speaking, đưa ra chiến lược trả lời cho từng phần cũng như chuẩn bị kỹ càng cho những câu hỏi có thể xuất hiện trong bài thi thực tế. Cuốn sách bao quát toàn bộ kiến thức cần thiết để chuẩn bị cho bài thi IELTS Speaking và là bước đệm vững chắc giúp người học đạt được điểm số mong muốn.



Lựa chọn kế hoạch học tập phù hợp

Người học có thể tự đánh giá năng lực của bản thân qua "Bảng đánh giá năng lực cá nhân", từ đó lựa chọn một trong bốn kế hoạch học tập được cung cấp để việc ôn tập đạt hiệu quả cao nhất.

02. Chiến lược ôn luyện IELTS Speaking bài bản

[Tiếp cộn theo chủ đề]

Sự kiện đặc biệt, tự nhiên và thời tiết

Sự kiện đặc biệt, tự nhiên và thời tiết là chủ đề thường được trong Part 2 và Part 3. Hãy nắm vững khái niệm chủ đề này (hưởng ứng), và ghi nhớ các từ vựng dưới đây.

SỰ KIỆN ĐẶC BIỆT

Đám cưới là câu trả lời của hai thế hệ: A2 dùng từ khái niệm đám cưới, tự nhiên và thời tiết, ngày kỷ niệm.

Đám cưới là câu trả lời của hai thế hệ: A2 dùng từ khái niệm đám cưới, tự nhiên và thời tiết, ngày kỷ niệm.

Wedding anniversary

Kỷ niệm ngày cưới là một ngày lễ đặc biệt để tôn vinh và cảm ơn nhau.

A wedding anniversary is a very special day for couples.

Đám cưới là câu trả lời của hai thế hệ: A2 dùng từ khái niệm đám cưới, tự nhiên và thời tiết, ngày kỷ niệm.

have a pat

Một người con trai hoặc một đứa trẻ trong một家庭 (nhóm) nhà:

1 Please give her a pat as she's very unwell.
2 Your son needs a pat as he's very unwell.

Winter

Winter là thời tiết mùa đông:

1 Winter has hit my tatts.
2 I prefer the planet known as snow.

Week 1, 2: Củng cố phát âm và ngũ pháp căn bản

Trong Week 1, người học sẽ làm quen với những nội dung cơ bản nhất của bài thi Speaking như: các âm dễ phát âm hoặc dễ nhầm lẫn, cách diễn đạt ngắt nghỉ, nhấn trọng âm đúng chỗ. Ở Week 2, người học sẽ ôn lại ngữ pháp cần thiết nhất để có thể diễn đạt chính xác và phong phú.

Week 3, 4: Làm quen với cấu trúc bài thi

Trong phần [Tiếp cận theo phần thi] của Week 3, người học sẽ tìm hiểu cách thức thi, chiến thuật trả lời và các cấu trúc diễn đạt có thể sử dụng. Trong phần [Tiếp cận theo chủ đề] của Week 3 và 4, các câu hỏi thường gặp theo từng chủ đề đã được lựa chọn kỹ lưỡng, bắt kịp xu hướng ra đề mới nhất. Người học có thể chuẩn bị cho bài thi thực tế thông qua các ý tưởng, cấu trúc diễn đạt và câu trả lời mẫu cho từng câu hỏi.

<p>PART 1</p> <p><i>Name:</i> Assessment</p> <p>1. Do you live in an apartment or a house? 2. What do you like about your house or apartment? 3. What do you not like about your house or apartment?</p> <p><i>Name:</i> Reporting</p> <p>1. Do you usually go to your shopping? 2. Do you usually return when you buy clothes? 3. Do you shop differently now compared to in the past?</p> <p>PART 2</p> <p><i>Name:</i> Task Card</p> <p>Describe a website that you visit often. Name the site what website is it how often you visit the website give some details about the website and explain why you like to visit that website.</p> <p><i>Name:</i></p> <p>_____</p>	<p>View Report</p> <p>Print Report</p> <p>PART 3</p> <p>1. Do people think the internet is a valuable source of information? 2. What kind of information is more valuable. Are types on the Internet, or is the knowledge? 3. How does the internet influence students?</p>
---	--

Actual Test

Phản Actual Test đưa ra bài thi thực tế giúp người học nắm bắt cấu trúc tổng thể của một bài thi Speaking và tự đánh giá kỹ năng nói của mình.

Phu lục

Phản Phụ lục cung cấp: (i) những cách diễn đạt để ứng phó với các tình huống phát sinh trong phòng thi, (ii) những tiêu chí đánh giá câu trả lời trong bài thi IELTS Speaking nhằm giúp người học chuẩn bị hiệu quả hơn cho bài thi thực tế.

Hackers IELTS Speaking Basic

Con đường ngắn nhất giúp bạn về đích



03. Những công cụ hữu ích giúp cải thiện kỹ năng nói

Làm quen với câu hỏi trong bài thi thật

Trong phần này, chúng ta sẽ cùng tìm hiểu các câu hỏi thường gặp trong chủ đề Thành phố và khu vực lân cận, thời trang và mua sắm. Hãy tham khảo ý tưởng, cấu trúc diễn đạt và câu trả lời mẫu rồi luyện tập trả lời từng câu hỏi.

PART 1

1 Which part of the country do you live in?
Bạn sống ở khu vực nào trên đất nước bạn?

Về tưởng và cấu trúc diễn đạt	Nội dung chính	thủ đô của Hàn Quốc	the capital city of Korea
	Điễn giải	• thành phố đông đúc nhất • 10 triệu người đang sống ở đây	• the most crowded city • 10 million people live here

Câu trả lời mẫu
Tôi sống ở Seoul, thủ đô của Hàn Quốc.
Đó là thành phố đông đúc nhất ở nước tôi.
In fact, about 10 million people live here.
Trên thực tế, có khoảng 10 triệu người đang sống ở đây.

Từ vựng: crowded [kraʊdɪd] đông đúc; about [əˈbaʊt] khoảng million [ˈmɪljən] triệu

2 Do you like the place where you live?
Bạn có thích nơi mình đang sống không?

Về tưởng và cấu trúc diễn đạt	Nội dung chính	Yes	
	Điễn giải	• một nơi ở rất thuận tiện • gần bến xe buýt và ga tàu điện ngầm • nhiều cửa hàng gần đó	• a very convenient place to live • close to bus stops and a subway station • many stores nearby

Câu trả lời mẫu
Tôi thích nó.
Đó là một nơi ở rất thuận tiện.
It's close to bus stops and a subway station.
Nó nằm gần bến xe buýt và ga tàu điện ngầm.
There are also many stores nearby.
Ngoài ra còn có nhiều cửa hàng ở gần đó.
Từ vựng: convenient [kənˈviːniənt] thuận tiện, tiện lợi; nearby [nəˈbeɪrɪ] ở gần, gần

Câu trả lời của bạn
Hãy tự mình trả lời sau khi tham khảo ý tưởng, cấu trúc diễn đạt và câu trả lời mẫu.

Câu trả lời của bạn
Hãy tự mình trả lời sau khi tham khảo ý tưởng, cấu trúc diễn đạt và câu trả lời mẫu.

Ý tưởng và cách diễn đạt

Cuốn sách cung cấp ý tưởng và các cấu trúc diễn đạt đa dạng mà người học có thể sử dụng khi trả lời bài thi Speaking.

Câu trả lời mẫu

Dựa vào các câu trả lời mẫu cho từng chủ đề đã được chọn lọc, người học có thể bổ sung, hoàn thiện phần trả lời của mình.

Các cách diễn đạt bổ sung và những mẹo có thể áp dụng khi trả lời

Ngoài ra, sách còn cung cấp thêm các cấu trúc diễn đạt đa dạng và nhiều mẹo có thể áp dụng khi trả lời để giúp người học linh hoạt thay đổi câu trả lời mẫu tùy theo tình huống.

Giới thiệu về kỳ thi IELTS

IELTS là gì?

Hệ thống kiểm tra Anh ngữ quốc tế (IELTS) là bài kiểm tra năng lực ngôn ngữ đối với những người muốn làm việc hoặc học tập bằng tiếng Anh. Bài thi diễn ra trong 2 tiếng 55 phút và đánh giá toàn diện 4 kỹ năng Nghe, Đọc, Viết và Nói. Điểm IELTS được chấm theo thang điểm từ 1.0 đến 9.0. Điểm tổng là điểm trung bình của bốn phần thi.

Có hai loại bài thi: Academic Module (IELTS Học thuật) là bài thi dành cho học sinh chuẩn bị du học ở các trường đại học hoặc các cơ sở đào tạo bậc cao. General Training Module (IELTS Tổng quát) dành cho người muốn di cư, tìm việc, hoặc làm việc tại các nước Anh, Canada, Úc, Mỹ. Trong hai loại bài thi IELTS này, phần thi Nghe và Nói là giống nhau, nhưng Đọc và Viết có sự khác nhau.

Cấu trúc bài thi IELTS

Phần thi	Số lượng bài và câu hỏi	Thời gian kiểm tra	Đặc điểm
Listening	4 bài nghe Tổng cộng 40 câu hỏi (Mỗi bài nghe 10 câu hỏi)	30 phút (10 phút để trả lời)	- Bài nghe bao gồm cả giọng Anh, Úc, Mỹ. - Thí sinh có thêm 10 phút để diễn đáp án vào phiếu trả lời. - Bài nghe gồm các dạng câu hỏi trắc nghiệm, tự luận, diễn vào chỗ trống, hoàn thành bảng...
Reading	3 bài đọc Tổng cộng 40 câu hỏi (Mỗi bài đọc gồm 13-14 câu hỏi)	60 phút	- Bài đọc dài và nội dung về nhiều chủ đề khác nhau. - Bài đọc gồm các dạng câu hỏi trắc nghiệm, tự luận, diễn vào chỗ trống, hoàn thành bảng...
* IELTS Học thuật gồm các bài đọc có nội dung báo chí hoặc văn bản học thuật, còn IELTS Tổng quát gồm các bài đọc liên quan đến đời sống thường nhật như tờ chí dẫn hoặc tạp chí.			
Writing	Task 1: 1 câu hỏi Task 2: 1 câu hỏi	60 phút	- Không có sự phân chia thời gian rõ ràng giữa hai câu hỏi. - Điểm dành cho Task 2 nhiều hơn Task 1.
* Câu hỏi Task 1 của IELTS Học thuật yêu cầu tóm tắt lại các tài liệu trực quan như bảng biểu, sơ đồ, còn của IELTS Tổng quát yêu cầu viết một lá thư theo mục đích cụ thể như đề nghị giúp đỡ, thư mời... Task 2 của hai bài thi này có dạng thức giống nhau.			
Speaking	Gồm 3 Part Part 1: 10-15 câu hỏi Part 2: 1 câu hỏi Part 3: 4-6 câu hỏi	11-14 phút	- Phỏng vấn trực tiếp 1:1 với giám khảo. - Tất cả nội dung bài thi nói được ghi âm lại.

Tổng cộng: 2 tiếng 55 phút

*Thi IELTS trên giấy hay trên máy tính

Thí sinh có thể chọn một trong hai hình thức thi khi đăng ký dự thi. Khi thi trên giấy, thí sinh sẽ sử dụng bút chì viết đáp án lên giấy. Khi thi trên máy tính, thí sinh sẽ trực tiếp đánh máy câu trả lời. Trong phần thi Listening, thí sinh chọn hình thức thi trên giấy sẽ được phát tai nghe cá nhân hoặc nghe trực tiếp từ loa trung tâm, tùy từng địa điểm thi. Còn trong bài thi IELTS trên máy tính, thí sinh sẽ dùng tai nghe cá nhân.

Làm thế nào để đăng ký thi IELTS?

- Kỳ thi IELTS trên giấy được tổ chức từ 2 – 4 lần/tháng. Kỳ thi IELTS trên máy tính được tổ chức thường xuyên, lịch thi linh hoạt.
- Thí sinh có thể đăng ký thi trên trang web của IDP và Hội đồng Anh, hoặc đăng ký trực tiếp tại các địa điểm được IDP và Hội đồng Anh quy định. Thí sinh có thể tìm hiểu kỹ thông tin về các hình thức đăng ký trực tuyến và trực tiếp trên trang web của hai trung tâm này.
- Khi đăng ký trực tuyến, thí sinh cần chuẩn bị trước chứng minh thư scan 2 mặt cùng các thông tin cá nhân khác.
- Hiện tại, lệ phí dự thi IELTS trên giấy và trên máy tính đều là 4.750.000 đồng.

Những thứ cần chuẩn bị trong ngày thi IELTS và lịch trình thi

Những thứ cần chuẩn bị			
	Chứng minh thư hoặc hộ chiếu còn hiệu lực (giấy tờ mà bạn đã dùng để đăng ký dự thi)	Bút chì, cục tẩy (trong trường hợp thi IELTS trên giấy)	
Lịch trình thi	Đăng ký thi	<ul style="list-style-type: none"> Kiểm tra mã số thi sinh và danh tính. (Chụp ảnh và lấy dấu vân tay) Ngoài hộ chiếu/chứng minh thư, bút chì và tẩy, tất cả vật dụng cá nhân đều phải gửi ở nơi giữ đồ trước khi vào phòng thi. 	
	Giới thiệu bài thi (Orientation)	- Giám thị giới thiệu bài thi bằng tiếng Anh	
	Listening, Reading, Writing	<ul style="list-style-type: none"> Không có thời gian giải lao giữa các phần thi. Trong trường hợp cần di vệ sinh khi đang làm bài, thí sinh ra khỏi phòng thi phải chịu sự giám sát của giám thị. 	
	Speaking	- Thí sinh phải đến điểm thi được chỉ định trước giờ vào thi 20 phút.	
<p>* Đối với bài thi IELTS trên giấy, phần thi Listening, Reading, Writing sẽ diễn ra trong buổi sáng. Lịch thi Speaking sẽ được thông báo riêng tới từng thí sinh. Đối với bài thi IELTS trên máy tính, thí sinh có thể lựa chọn thi Listening, Reading, Writing vào buổi sáng hoặc chiều tại thời điểm đăng ký dự thi, đồng thời tự chọn lịch thi Speaking.</p>			

Xác nhận kết quả thi và nhận bằng IELTS như thế nào?

1. Xác nhận kết quả

- Sau 13 ngày kể từ ngày thi IELTS trên giấy, hoặc sau 5-7 ngày kể từ ngày thi IELTS trên máy tính, thí sinh có thể tra cứu kết quả trực tuyến.
- Thí sinh có thể lựa chọn hình thức nhận bằng IELTS qua đường bưu điện hoặc trực tiếp đến lấy. Nếu đăng ký nhận bằng qua đường bưu điện, thí sinh sẽ nhận được sau khi có điểm thi trực tuyến một tuần. Nếu đăng ký nhận bằng trực tiếp, thí sinh có thể đến nơi đăng ký dự thi để nhận bằng ngay từ ngày có kết quả trực tuyến.
- Thí sinh có thể yêu cầu chấm phúc khảo trong vòng 6 tuần kể từ ngày thi. Thí sinh cần nộp bản gốc kết quả thi và đơn đăng ký thi qua đường bưu điện hoặc nộp trực tuyến. Để tìm hiểu thêm các thủ tục cần thiết, thí sinh có thể truy cập trang web của từng trung tâm.

2. Nhận bằng IELTS

Trong vòng 4 tuần kể từ ngày có kết quả thi, đơn vị tổ chức thi sẽ gửi miễn phí tối đa 5 bảng điểm trực tiếp đến các tổ chức mà thí sinh đang nộp đơn (trường đại học, văn phòng nhập cảnh,...). Sau 5 bảng điểm miễn phí đó, thí sinh sẽ phải trả phí in và phí dịch vụ bưu điện nếu muốn gửi thêm.

Cách tính điểm IELTS

Cách tính điểm IELTS

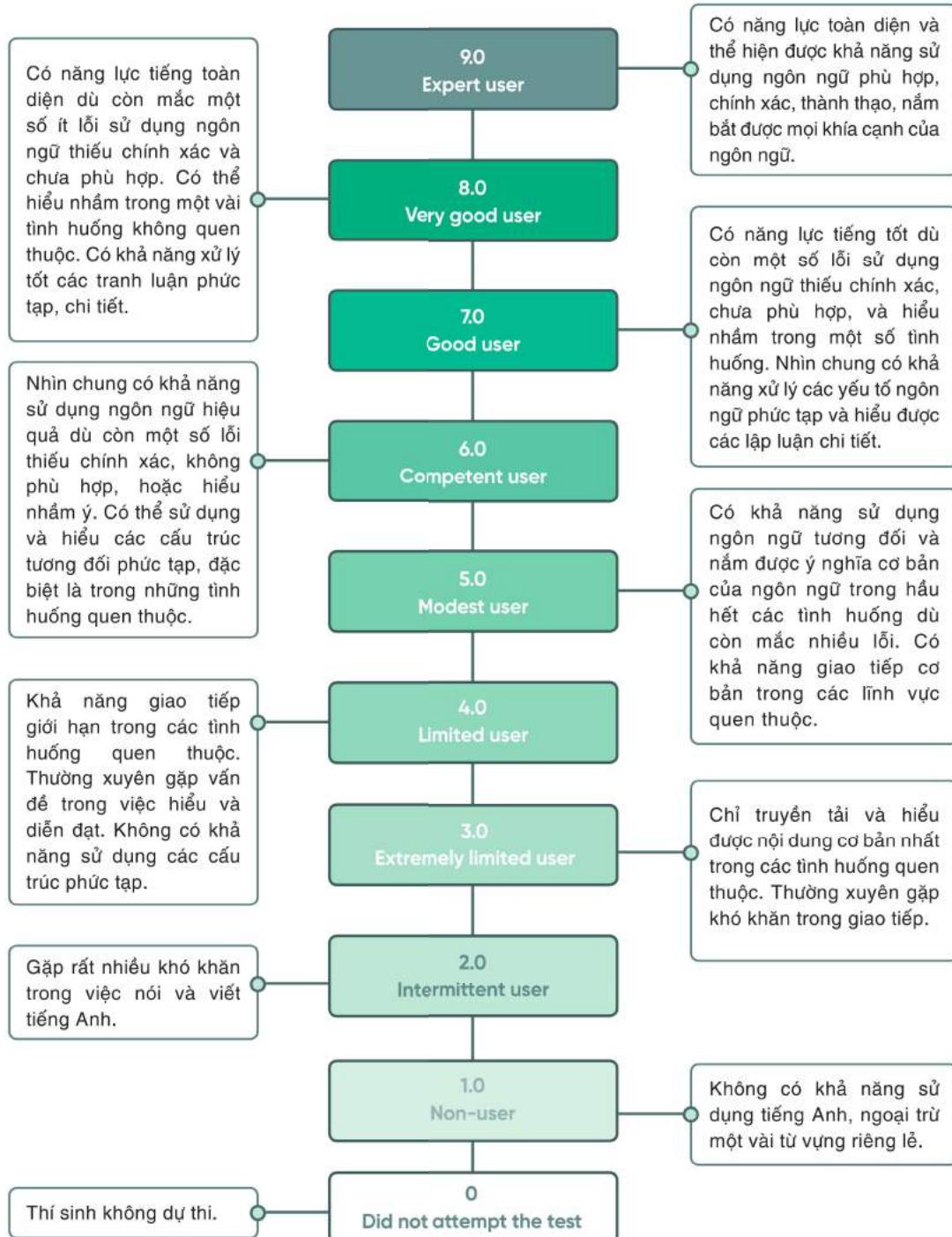
1. Band Score là hệ thống thang điểm IELTS từ 1.0 đến 9.0 theo đơn vị 0.5 điểm. Mỗi kỹ năng đều được tính điểm riêng (Band Score) và điểm tổng (Overall Band Score) là điểm trung bình cộng của bốn điểm thành phần.
2. Các cơ quan, tổ chức sử dụng điểm IELTS làm cơ sở đánh giá năng lực tiếng Anh của ứng viên đều có những yêu cầu khác nhau về số điểm thành phần và điểm Overall. Thí sinh cần dựa vào những quy định riêng này để lên kế hoạch chuẩn bị phù hợp cho kỳ thi.
3. Điểm Overall là điểm trung bình cộng của bốn điểm thành phần. Điểm số sẽ được làm tròn theo quy tắc làm tròn số thập phân. Dưới đây là một ví dụ về cách tính điểm Overall.

Thông tin ứng viên (Candidate Details)									
Họ (Family Name)	NGUYEN								
Tên (First Name)	MINH ANH								
Số CMT/ hộ chiếu (Candidate ID)	XXXXX								
Kết quả thi (Test Results)									
Listening	6.0	Reading	6.0	Writing	5.5	Speaking	5.5	Overall Band Score	6.0

→ Điểm trung bình bốn phần thi là 5.75 nên điểm Overall Band Score được làm tròn lên 6.0.

IELTS Band Score

Bài thi IELTS đánh giá năng lực Anh ngữ của thí sinh qua các band điểm. Dưới đây là phần mô tả từng band điểm.



Giới thiệu IELTS Speaking và chiến lược luyện thi

Phần thi IELTS Speaking sẽ đánh giá khả năng sử dụng tiếng Anh khi giao tiếp của những thí sinh mong muốn di cư tới các quốc gia thuộc khối thịnh vượng chung như Anh, Canada, Úc, New Zealand... hoặc dự định học đại học, cao học tại các quốc gia này. Phần thi sẽ được tiến hành dưới hình thức phỏng vấn 1:1. Toàn bộ quá trình thi sẽ được ghi âm lại.

Trình tự thi IELTS Speaking



Nhận thông báo thời gian thi và chờ đợi

- Thời gian thi Speaking sẽ được thông báo riêng cho từng cá nhân.
- Trong thời gian chờ, thí sinh có thể xem qua những từ mới đã học, các cấu trúc, đáp án mẫu.



Vào phòng thi và bắt đầu thi

- Thí sinh có mặt ở phòng thi đã được chỉ định và vào phòng thi sau khi có hiệu lệnh từ giám khảo.
- Khi giám khảo chào thí sinh, thí sinh nên chào lại một cách tự nhiên.
- Khi thí sinh đã vào phòng thi, bài thi được bắt đầu sau khi giám khảo giới thiệu về mình.
- Sau phần giám khảo kiểm tra giấy tờ tùy thân của thí sinh, phần thi chính thức bắt đầu.



Kết thúc bài thi và rời khỏi phòng thi

- Khi thí sinh kết thúc phần thi của mình, giám khảo sẽ thông báo kết thúc bài thi Speaking.
- Thí sinh chào giám khảo và rời khỏi phòng thi.

Cấu trúc phần thi IELTS Speaking

Bài thi Speaking được tiến hành trong khoảng 11-14 phút và có tổng cộng 3 phần.

Cấu trúc	Giới thiệu	Số câu hỏi	Giới hạn thời gian	Thời gian tiến hành
Part 1 Trả lời các câu hỏi về bản thân	Sau khi kiểm tra giấy tờ của thí sinh, giám khảo đưa ra câu hỏi về các chủ đề quen thuộc liên quan đến đời sống hằng ngày.	10-15 câu hỏi	Thời gian chuẩn bị: không có	4-5 phút
	Ví dụ: • What do you do on weekends? • What do you do on weekdays?		Thời gian trả lời: không giới hạn	
Part 2 Phát biểu về chủ đề trong Phiếu đề (Task Card)	Sau 1 phút chuẩn bị câu trả lời cho chủ đề trong Phiếu đề (Task Card), thí sinh trình bày trong vòng 2 phút.	1 câu hỏi	Thời gian chuẩn bị: 1 phút	3-4 phút
	Ví dụ: <div style="border: 1px solid black; padding: 5px;">Describe a person you admire. You should say: who he/she is what he/she did and explain why you admire him/her.</div>		Thời gian trả lời: 1-2 phút	
Part 3 Trả lời câu hỏi mở rộng liên quan đến Part 2	Đây là phần nối tiếp Part 2, thí sinh phải trả lời câu hỏi mở rộng hơn liên quan đến chủ đề đã nói ở Part 2.	4-6 câu hỏi	Thời gian chuẩn bị: không có	4-5 phút
	Ví dụ: • What do you think is important to be admired by others? • Is academic achievement important to become an admirable person?		Thời gian trả lời: không giới hạn	

Giới thiệu về IELTS Speaking và chiến lược luyện thi

■ Yếu tố đánh giá bài thi IELTS Speaking

Điểm thi IELTS Speaking được đánh giá dựa trên 4 tiêu chí chính: Lưu loát và mạch lạc, Vốn từ, Ngữ pháp phong phú và chính xác, Ngữ âm.

- Tiêu chí lưu loát đánh giá khả năng nói trôi chảy, không bị ngắt quãng; yếu tố mạch lạc đánh giá khả năng sắp xếp câu logic, sử dụng từ nối phù hợp.
- Tiêu chí vốn từ đánh giá năng lực “paraphrasing” (kỹ năng diễn đạt lại các cụm từ hoặc các câu bằng cách dùng các từ ngữ khác có ý nghĩa tương đương), sử dụng từ vựng phong phú, phù hợp và đầy đủ.
- Tiêu chí ngữ pháp phong phú và chính xác đánh giá năng lực sử dụng các cấu trúc ngữ pháp phức tạp và các lỗi ngữ pháp mắc phải khi nói.
- Tiêu chí ngữ âm đánh giá khả năng phát âm không gây khó khăn cho việc nghe hiểu.

Tiêu chí đánh giá	Nội dung đánh giá cụ thể
Lưu loát và mạch lạc	<ul style="list-style-type: none">Nói lưu loát, ít khi lặp từ hoặc biết tự sửa lỗi.Có sự do dự trong khi nói, nhưng là do liên quan đến nội dung chứ không phải để tìm từ hay chỉnh ngữ pháp.Sử dụng các phương tiện liên kết phù hợp để bài nói mạch lạc và logic.Triển khai chủ đề trọn vẹn và hợp lý.
Vốn từ	<ul style="list-style-type: none">Sử dụng từ ngữ chính xác, phong phú và linh hoạt.Sử dụng tự nhiên và chính xác các thành ngữ và cụm từ cố định.Sử dụng hiệu quả các cách diễn đạt thay thế khi cần.
Ngữ pháp phong phú và chính xác	<ul style="list-style-type: none">Sử dụng các cấu trúc ngữ pháp tự nhiên và phù hợp.Sử dụng cấu trúc câu chính xác, có hệ thống, trừ những lỗi rất nhỏ mà người bản ngữ cũng có thể mắc phải.
Ngữ âm	<ul style="list-style-type: none">Phát âm chính xác và tinh tế.Về tổng thể, có thể phát âm uyển chuyển và linh hoạt.Nhin chung, phát âm dễ hiểu; ít bị ảnh hưởng bởi âm điệu của tiếng mẹ đẻ.

Chiến lược luyện thi IELTS Speaking

1. Làm quen với các cấu trúc và cách diễn đạt đa dạng

Để đạt điểm IELTS Speaking cao, bạn không nên chỉ sử dụng những cấu trúc ngữ pháp cơ bản mà còn phải biết vận dụng từ vựng, thành ngữ, các cách diễn đạt thích hợp trong tiếng Anh để có thể truyền đạt suy nghĩ của bản thân một cách hiệu quả và mạch lạc. Với cuốn sách này, hãy ôn luyện nhuần nhuyễn các cấu trúc diễn đạt được chọn lọc và biên soạn kỹ lưỡng theo từng phần thi và từng chủ đề.

2. Đưa ra ý kiến và suy nghĩ của bản thân về nhiều chủ đề đa dạng

Đề thi IELTS Speaking được ra theo các mức độ từ dễ đến khó. Vì vậy, bạn hãy ôn luyện theo các chủ đề đa dạng thường gặp trong kỳ thi được biên soạn trong cuốn sách này và tập đưa ra ý kiến, suy nghĩ của bản thân để có câu trả lời thích hợp.

3. Chăm chỉ luyện nói hằng ngày

Hãy tạo thói quen liên tục diễn đạt ý kiến và suy nghĩ của bản thân bằng lời nói, bắt đầu từ những chủ đề quen thuộc và gần gũi hằng ngày. Dù bận thế nào, mỗi ngày bạn cũng nên luyện tập tự trả lời tối thiểu một câu hỏi, sau đó so sánh với các câu trả lời mẫu trong sách để cải thiện câu trả lời của mình.

4. Nói có ngữ điệu và phát âm đúng

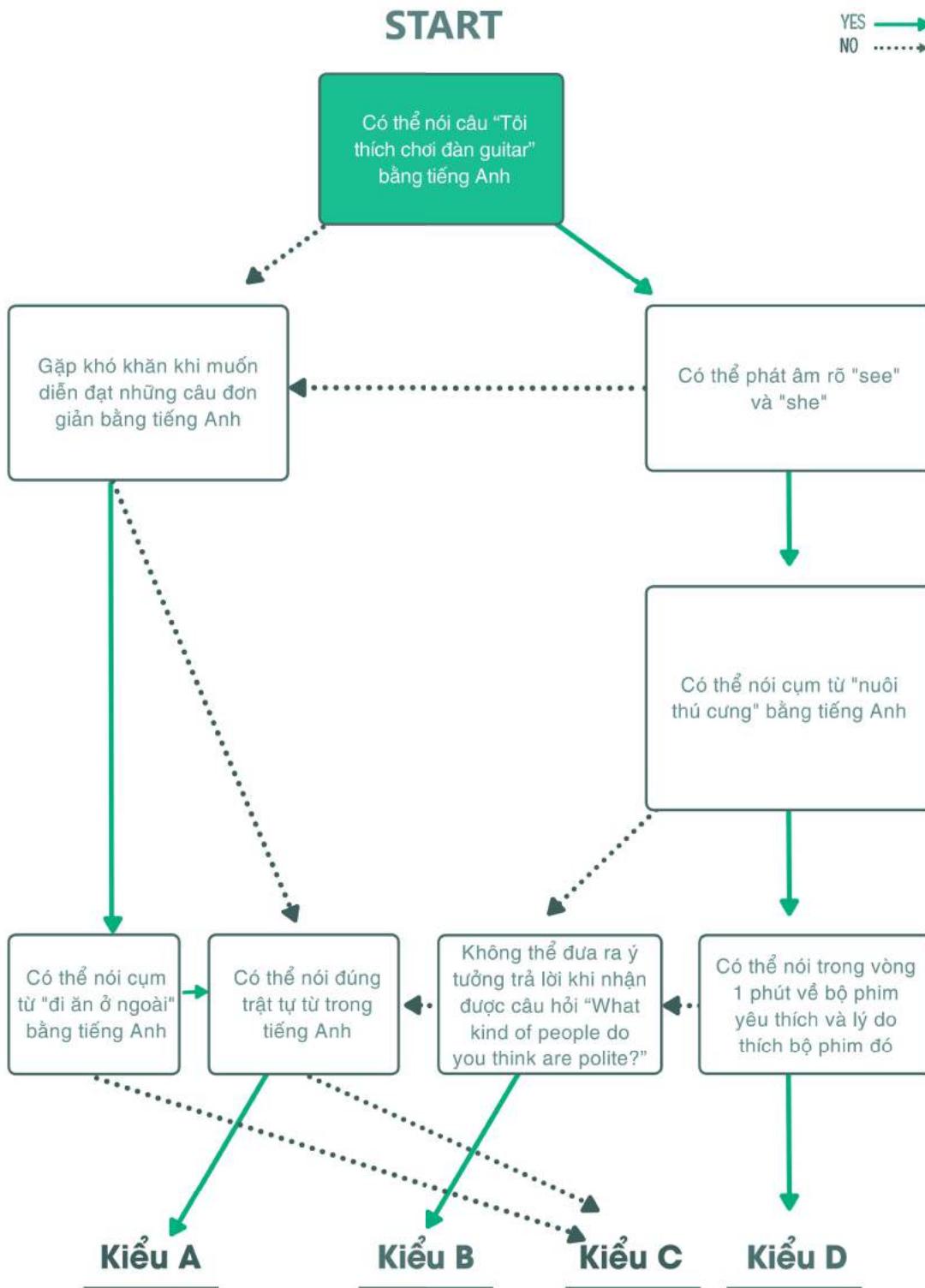
Phát âm chính xác và ngữ điệu tự nhiên là yếu tố quan trọng để tạo ấn tượng tốt với giám khảo. Bạn hãy ôn luyện thật kỹ phần phát âm trong sách, xem lại các âm dễ bị phát âm sai, đồng thời luyện nói có trọng âm và ngữ điệu.

5. Thích nghi với không gian phòng thi và cách thức thi

Thực tế, việc thi theo hình thức 1:1 (một thí sinh và một giám khảo) dễ gây cảm giác nặng nề và xa lạ. Vì vậy, hãy tập nói trong một không gian giống với không gian phòng thi để có thể phát huy tối đa năng lực của bản thân. Hãy chủ động luyện nói cùng bạn bè hoặc một người có trình độ tiếng Anh khá hơn bạn. Bạn cũng hoàn toàn có thể luyện nói một mình bằng cách đứng trước gương tập luyện và ghi âm lại phần nói. Khi nghe lại phần ghi âm, hãy tự đánh giá theo 4 tiêu chí đã nêu ở trang trước.

Kế hoạch học tập

Hãy làm bài trắc nghiệm tự đánh giá dưới đây để chọn kế hoạch học tập phù hợp nhất với bản thân và thực hiện theo đúng lộ trình đó.



Kiểu A

Bạn cần xây dựng nền tảng cơ bản để nói tiếng Anh

Bạn biết một số cấu trúc diễn đạt và ngữ pháp tiếng Anh cơ bản nhưng chưa thể vận dụng chúng khi nói. Bạn gặp khó khăn trong việc diễn đạt ý tưởng của mình bằng tiếng Anh. Trong trường hợp này, bạn cần bắt đầu ôn luyện lần lượt từng phần một, từ phát âm, đến ngữ pháp và sau đó là cách diễn đạt dựa trên kế hoạch học tập trong 4 tuần sau.

Kế hoạch học tập trong 4 tuần

	Day 1	Day 2	Day 3	Day 4	Day 5	Day 6	Day 7
Week 1	Day 1 Week 1	Day 2 Week 1	Day 3 Week 1	Day 4 Week 1	Day 5 Week 1	Day 6 Week 1	Nghỉ
Week 2	Day 1 Week 2	Day 2 Week 2	Day 3 Week 2	Day 4 Week 2	Day 5 Week 2	Day 6 Week 2	Nghỉ
Week 3	Day 1 Week 3	Day 2 Week 3	Day 3 Week 3	Day 4 Week 3	Day 5 Week 3	Day 6 Week 3	Nghỉ
Week 4	Day 1 Week 4	Day 2 Week 4	Day 3 Week 4	Day 4 Week 4	Day 5 Week 4	Day 6 Week 4	Actual Test

Kiểu B

Bạn thiếu ý tưởng và khả năng diễn đạt

Bạn đã nắm được phát âm và ngữ pháp ở mức độ nhất định, nhưng bạn thiếu ý tưởng và khả năng diễn đạt nên cảm thấy khó khăn khi trả lời câu hỏi. Bạn cần tập trung luyện tập cách đưa ra ý tưởng và diễn đạt câu trả lời trong nội dung Week 3 và 4. Bạn hãy đẩy nhanh tiến độ học Week 1 và 2 trong tuần 1, Week 3 trong tuần 2, Week 4 trong tuần 3 và kết thúc ôn luyện trong 3 tuần.

Kế hoạch học tập trong 3 tuần

	Day 1	Day 2	Day 3	Day 4	Day 5	Day 6	Day 7
Week 1	Day 1,2 Week 1	Day 3,4 Tuần 1	Day 5,6 Tuần 1	Day 1,2 Tuần 2	Day 3,4 Tuần 2	Day 5,6 Tuần 2	Nghỉ
Week 2	Day 1 Week 3	Day 2 Week 3	Day 3 Week 3	Day 4 Week 3	Day 5 Week 3	Day 6 Week 3	Nghỉ
Week 3	Day 1 Week 4	Day 2 Week 4	Day 3 Week 4	Day 4 Week 4	Day 5 Week 4	Day 6 Week 4	Actual Test

Kế hoạch học tập

Kiểu C

Bạn cần bắt đầu làm quen dần với tiếng Anh

Bạn cảm thấy lạ lẫm với tất cả mọi thứ trong tiếng Anh như phát âm hay ngữ pháp. Bạn nên học theo kế hoạch 6 tuần dưới đây, bắt đầu làm quen với tiếng Anh trong 4 tuần đầu, và ở 2 tuần tiếp theo, bạn sẽ ôn tập lại các nội dung đã học một lần nữa trong 2 tuần tiếp theo.

Kế hoạch học tập 6 tuần

	Day 1	Day 2	Day 3	Day 4	Day 5	Day 6	Ngày 7
Week 1	Day 1 Week 1	Day 2 Week 1	Day 3 Week 1	Day 4 Week 1	Day 5 Week 1	Day 6 Week 1	Nghỉ
Week 2	Day 1 Week 2	Day 2 Week 2	Day 3 Week 2	Day 4 Week 2	Day 5 Week 2	Day 6 Week 2	Nghỉ
Week 3	Day 1 Week 3	Day 2 Week 3	Day 3 Week 3	Day 4 Week 3	Day 5 Week 3	Day 6 Week 3	Nghỉ
Week 4	Day 1 Week 4	Day 2 Week 4	Day 3 Week 4	Day 4 Week 4	Day 5 Week 4	Day 6 Week 4	Actual Test
Week 5	Day 1-3 Week 1	Day 4-6 Week 1	Day 1-3 Week 2	Day 4-6 Week 2	Day 1,2 Week 3	Day 3,4 Week 3	Nghỉ
Week 6	Day 5,6 Week 3	Day 1,2 Week 4	Day 3 Week 4	Day 4 Week 4	Day 5 Week 4	Day 6 Week 4	Actual Test

Kiểu D

Bạn cần làm quen với các dạng câu hỏi trong bài thi IELTS Speaking

Bạn đã có nền tảng cơ bản về phát âm, ngữ pháp và các cách diễn đạt tiếng Anh. Giờ bạn chỉ cần làm quen với các dạng câu hỏi thi IELTS Speaking và luyện tập đều đặn. Trong nội dung các bài học ở Week 1 và 2, bạn chỉ cần học những phần mình chưa nắm vững, tới phần Week 3 và 4, bạn sẽ tập trung vào việc luyện tập trả lời các câu hỏi thi và kết thúc trong vòng 2 tuần.

Kế hoạch học tập 2 tuần

	Day 1	Day 2	Day 3	Day 4	Day 5	Day 6	Ngày 7
Week 1	Day 1-3 Week 1	Day 4-6 Week 1	Day 1-3 Week 2	Day 4-6 Week 2	Day 1,2 Week 3	Day 3,4 Week 3	Nghỉ
Week 2	Day 5,6 Week 3	Day 1,2 Week 4	Day 3 Week 4	Day 4 Week 4	Day 5 Week 4	Day 6 Week 4	Actual Test

Hướng dẫn sử dụng sách

- 1 Lựa chọn kế hoạch học tập phù hợp nhất với bản thân. Trong trường hợp không thể hoàn thành kế hoạch của một ngày, bạn cần hoàn thành nó ngay trong tuần đó.
- 2 Trong Week 1 và 2, học các nội dung chính theo từng Course và làm bài tập cuối mỗi Course để kiểm tra những phần mình còn yếu, sau đó hoàn thành Daily test.
- 3 Trong phần Tiếp cận theo từng phần thi ở Week 3, hãy làm quen với cách thức thi, chiến thuật trả lời và ôn luyện các cấu trúc diễn đạt cho từng phần, sau đó áp dụng để trả lời các câu hỏi trong phần Actual Test.
- 4 Trong phần Tiếp cận theo chủ đề ở Week 3 và 4, sau khi làm quen với các câu hỏi thường gặp và cấu trúc diễn đạt theo từng chủ đề, bạn sẽ tham khảo các ý tưởng, cách diễn đạt, câu trả lời mẫu và một số mẹo để luyện nói.
- 5 Khi trả lời các câu hỏi trong phần Actual Test, hãy vận dụng tất cả nội dung đã ôn luyện trước đó và thực hiện bài thi Speaking giống như khi thi thật. Đặc biệt, đối với Part 2, bạn cần làm quen với việc trả lời câu hỏi trong thời gian quy định.
- 6 Không nên viết câu trả lời sẵn cho tất cả câu hỏi có trong sách, thay vào đó, hãy luyện tập trả lời ngay sau khi nhìn vào câu hỏi. Bằng cách này, bạn có thể phát triển khả năng phản xạ nhanh khi thi thật.
- 7 Sử dụng chức năng ghi âm điện thoại để ghi lại câu trả lời của mình và so sánh với phát âm của người bản ngữ trong file MP3 để biết được những điểm cần cải thiện. Để tự đánh giá câu trả lời trả lời của mình, hãy tham khảo phần Tiêu chí tự đánh giá ở Phụ lục trang 262.
- 8 Nếu ôn luyện theo nhóm, các cá nhân cần tự học theo nội dung chính trong sách trước, sau đó mỗi người sẽ lần lượt trả lời và cùng nhận xét, sửa lỗi cho nhau.
- 9 Cuốn sách có sử dụng các ví dụ mang tính đặc trưng của Hàn Quốc. Những ví dụ này sẽ được đánh dấu *****. Gamma khuyến khích người học chủ động thay đổi các ví dụ này cho phù hợp với văn hóa Việt Nam và tăng tính bản sắc cho phần thi Speaking.

HACKERS
IELTS
SPEAKING BASIC

Gamma Books - Sách ngoại ngữ chất lượng



HACKERS IELTS SPEAKING BASIC

Week 1

Trong Week 1, chúng ta sẽ tìm hiểu về phát âm, yếu tố quan trọng giúp tạo ấn tượng đầu tiên khi nói. Ngoài việc ôn tập các âm cơ bản, tìm hiểu một số quy tắc phát âm, nhấn trọng âm và cách ngắt nhịp, bạn sẽ được nghe và thực hành nói những mẫu câu có thể sử dụng trong bài thi thật để chuẩn bị cho bài thi IELTS Speaking.



LUYỆN PHÁT ÂM CHO BÀI THI IELTS SPEAKING

- Day 1** Các âm dễ phát âm
- Day 2** Các âm dễ phát âm sai
- Day 3** Các cặp âm dễ nhầm lẫn khi phát âm
- Day 4** Các quy tắc phát âm tiếng Anh
- Day 5** Trọng âm trong tiếng Anh
- Day 6** Ngữ điệu trong tiếng Anh

Các âm dễ phát âm

Course 1 Phát âm chính xác [b] và [g]



Track 1

[Listen & Speak]

The scenery is **beautiful** in Hawaii. Phong cảnh ở Hawaii thật đẹp.

I'd like to **go** there. Tôi muốn tới đó.

Khi phát âm tiếng Anh, [b] và [g] là những âm ít gây nhầm lẫn. Tuy nhiên, người Việt thường phát âm không rõ hoặc phát âm sai [b] thành [p], [g] thành [k], đặc biệt khi [b] và [g] đứng ở vị trí âm cuối. Hãy tìm hiểu kỹ hơn về cách phát âm những âm này và luyện tập phát âm chính xác bằng cách hoàn thành các bài tập dưới đây.

[b]

- Hai môi mím nhẹ để giữ luồng hơi lại trong miệng, sau đó mở nhanh để luồng hơi đi ra và phát thành tiếng.
- Phát âm tương tự với âm [b] trong tiếng Việt, không bật hơi.
- beautiful* được phát âm là ['bju:tifl].

[g]

- Nâng cuống lưỡi chạm đến ngạc mềm để chặn luồng hơi đi ra, sau đó nhanh chóng mở rộng hàm dưới, hạ cuống lưỡi xuống và đẩy luồng hơi ra ngoài.
- Khi phát âm, dây thanh quản rung (bạn có thể kiểm chứng bằng cách vừa phát âm vừa đặt tay lên cổ họng).
- go* được phát âm là [gəʊ].

Hãy nghe và luyện phát âm các từ sau đây.

	ban	[bæn]	cấm, nghiêm cấm
	bus	[bʌs]	xe buýt
[b]	bet	[bet]	cá cược, đặt cược
	abate	[ə'beɪt]	làm giảm bớt, làm yếu đi
	cab	[kæb]	xe taxi
	great	[greit]	vĩ đại, to lớn
	get	[get]	đạt được, nhận được
[g]	ground	[graʊnd]	mặt đất, khu đất
	begin	[bɪ'gɪn]	bắt đầu
	good	[god]	tốt

EXERCISE

Track 2

- Nghe và ghi lại các từ bạn nghe được vào chỗ trống, sau đó luyện tập phát âm các từ đó, chú ý hai âm [b] và [g]. (Mỗi từ được nghe 2 lần)

01 _____

02 _____

03 _____

04 _____

05 _____

06 _____

07 _____

08 _____

09 _____

10 _____

LUYỆN PHÁT ÂM CHO BÀI THI IELTS SPEAKING

Week 1 Day 1

Hackers IELTS Speaking Basic

- Hãy nghe các câu sau đây và điền phần còn thiếu vào chỗ trống, sau đó luyện nói từng câu. (Mỗi câu được nghe 2 lần)

11 I was happy to _____.

12 My _____ took a bus to come here.

13 I go to bed quietly when I _____ late.

14 Some people were against _____.

15 The teacher was angry with the students _____.

Đáp án p.264

DAILY TEST



Track 7



Hãy nghe các câu sau đây và chọn phương án đúng để điền vào chỗ trống, sau đó kiểm tra đáp án và luyện nói từng câu. (Mỗi câu được nghe 2 lần)

- 01** I _____ quit asking questions.

(a) won't (b) want (c) own

02 The woman _____ her English professor.

(a) coats (b) quotes (c) courts

03 My _____ is dirty and needs to be dry-cleaned.

(a) quilt (b) quit (c) kilt

04 A friend is someone who tells you the _____.

(a) truth (b) tooth (c) thrust

05 My team _____ the math competition last week.

(a) one (b) won (c) want

06 My keys and wallet were in the _____ I lost.

(a) bag (b) pack (c) vague

07 In order to go camping, you must have the right _____.

(a) tear (b) bear (c) gear

08 The trash can was full of _____.

(a) litter (b) leather (c) leader

WEEKS IELTS SPEAKING BASIC

Week 2

Trong Week 2, các bạn sẽ học những kiến thức ngữ pháp cần thiết đối với bài thi IELTS Speaking. Hãy tìm hiểu và luyện tập cách dùng các từ loại và cấu trúc câu tiếng Anh thường gặp trong bài thi thật.



NGỮ PHÁP CHO BÀI THI IELTS SPEAKING

- Day 1** Tư duy bằng tiếng Anh - những kiến thức cơ bản
- Day 2** Các dạng thức của động từ
- Day 3** Biến đổi hình thái của động từ
- Day 4** Vai trò của tính từ và trạng từ
- Day 5** Chủ ngữ giả
- Day 6** Liên từ, mệnh đề danh ngữ, mệnh đề quan hệ

**Day
1**

Tư duy bằng tiếng Anh - những kiến thức cơ bản

Course 1 5 cấu trúc câu cơ bản trong tiếng Anh

Track 3

[Listen & Speak]

The price of meal tickets rose. Giá phiếu ăn đã tăng lên.

Meal tickets became expensive. Phiếu ăn đã trở nên đắt đỏ.

Tất cả các câu tiếng Anh, dù ngắn hay dài, đều thuộc một trong 5 cấu trúc câu cơ bản được đề cập bên dưới. Động từ mà bạn sử dụng sẽ quyết định cấu trúc của câu. Ví dụ, "become" (trở thành) là một động từ nối, vì vậy cần có bổ ngữ đứng sau nó để tạo thành câu có cấu trúc "Chủ ngữ + Động từ + Bổ ngữ": "Meal tickets became expensive."

Như vậy, khi nói tiếng Anh, bạn nên sử dụng cấu trúc "Chủ ngữ + Động từ" làm cấu trúc cốt lõi, sau đó lựa chọn động từ và hoàn thiện câu. Hãy tìm hiểu 5 cấu trúc câu cơ bản trong tiếng Anh và hoàn thành các bài tập dưới đây.

5 cấu trúc câu cơ bản trong tiếng Anh

Cấu trúc 1

Khi muốn nói "chủ ngữ làm gì", chúng ta sử dụng cấu trúc 1 "Chủ ngữ + Động từ". Động từ có thể sử dụng trong cấu trúc này là động từ "to be" và các nội động từ như: go, come, rise, stay,..

She stayed at the student center. Cô ấy ở lại trung tâm dành cho sinh viên.

Cấu trúc 2

Khi muốn nói "chủ ngữ thế nào", chúng ta sử dụng cấu trúc 2 "Chủ ngữ + Động từ + Bổ ngữ". Động từ có thể sử dụng trong cấu trúc này là động từ "to be" và các động từ nối như: become, look, sound, smell, seem, vv... Khi đó, bổ ngữ theo sau các động từ này là tính từ hoặc một cụm danh từ.

Her brother is a soccer player. Em trai cô ấy là một cầu thủ bóng đá.

Cấu trúc 3

Khi muốn nói "chủ ngữ làm gì ai/cái gì/con gì", chúng ta sử dụng cấu trúc 3 "Chủ ngữ + Động từ + Tân ngữ". Động từ có thể sử dụng trong cấu trúc này là các ngoại động từ như: discuss, describe, mention, solve, explain, enter, vv...

He solved the math problem. Anh ấy đã giải được bài toán.

Cấu trúc 4

Khi muốn nói "chủ ngữ làm điều gì cho ai", chúng ta sử dụng cấu trúc 4 "Chủ ngữ + Động từ + Tân ngữ trực tiếp + Tân ngữ gián tiếp". Động từ có thể sử dụng trong cấu trúc này là: give, send, show, buy, tell, teach, vv...

My father bought me a laptop. Bố đã mua cho tôi máy tính xách tay.

Cấu trúc 5

Khi nói "chủ ngữ làm ai/cái gì/gì thế nào", chúng ta sử dụng cấu trúc 5 "Chủ ngữ + Động từ + Tân ngữ + Bổ ngữ của tân ngữ". Động từ có thể sử dụng trong cấu trúc này là: make, have, find, consider, let, see, vv...

The woman finds science important. Người phụ nữ thấy khoa học rất quan trọng.

EXERCISE

Track 4

-  Dựa vào câu tiếng Việt ở trên, hãy sắp xếp và hoàn thiện câu tiếng Anh phía dưới. Chú ý vận dụng 5 cấu trúc câu cơ bản đã được giới thiệu ở phần trước.

01 Tôi đã ở nhà.

at home / stayed

I _____.

02 Thức ăn có mùi ôi.

bad / smells

The food _____.

03 Tôi đã thảo luận về một chủ đề mới.

a new topic / discussed

I _____.

04 Bạn tôi đã đưa tôi sôcôla.

gave / the chocolate / me

My friend _____.

NGỮ PHÁP CHO BÀI THI IELTS SPEAKING

Week 2 Day 1

Hackers IELTS Speaking Basic

05 Tôi cho rằng đó là một ý hay.

it / a good idea / consider

I _____.

06 Anh ấy đã dạy tôi tiếng Trung.

me / Chinese / taught

He _____.

07 Bộ phim đó khiến cho khán giả vui vẻ.

the audience / made / happy

The movie _____.

Đáp án p.279

DAILY TEST

Track 5



Dựa vào nội dung tiếng Việt ở trên, hãy sắp xếp các cụm từ tiếng Anh để tạo thành một câu hoàn chỉnh. Chú ý vận dụng 5 cấu trúc câu tiếng Anh cơ bản.

- 01** Quán cà phê nằm ở tầng 3 của tòa nhà.

is / the café / on the third floor of the building

- 02** Sinh viên đó có vẻ thất vọng với điểm số của mình.

disappointed / the student / seemed / with her grades

- 03** Em gái tôi sẽ cải thiện kỹ năng máy tính trong mùa hè này.

my sister / her computer skills / this summer / will improve

- 04** Tôi đã dạy toán cho một học sinh tiểu học.

I / an elementary student / taught / math

- 05** Tôi luôn gọi anh ấy là thuyền trưởng.

called / I always / captain / him

- 06** Tôi đã cho bạn bè xem ảnh thú cưng của mình.

my friends / a photo of my pet / showed / I

- 07** Tôi đã hỏi xin bố mẹ lời khuyên về quyết định của mình.

asked / I / for advice about my decision / my parents

WEEKS IELTS SPEAKING BASIC

Week 3

Trong Week 3, chúng ta sẽ tìm hiểu về 3 phần thi trong bài thi IELTS Speaking. Hãy tham khảo chiến thuật trả lời, cấu trúc diễn đạt và luyện tập trả lời các câu hỏi thường gặp trong đề thi.



CHUẨN BỊ THI IELTS SPEAKING (1)

Day 1 [Tiếp cận theo từng phần thi] Part 1

Day 2 [Tiếp cận theo từng phần thi] Part 2

Day 3 [Tiếp cận theo từng phần thi] Part 3

Day 4 [Tiếp cận theo chủ đề] Thành phố và vùng lân cận, thời trang và mua sắm

Day 5 [Tiếp cận theo chủ đề] Âm nhạc và mỹ thuật, ẩm thực và sức khỏe

Day 6 [Tiếp cận theo chủ đề] Truyền thông và giao tiếp, du lịch và giao thông

**Day
1**

**[Tiếp cận theo từng phần thi]
Part 1**

Tìm hiểu cách thức thi



**Vào phòng thi &
kiểm tra giấy tờ tùy thân**

- Khi đến thời gian thi, thí sinh bước vào phòng thi.
- Trước khi bắt đầu Part 1, thí sinh chào hỏi giám khảo một cách đơn giản, ví dụ "Nice to meet you".
- Giám khảo bật máy ghi âm để ghi âm toàn bộ nội dung thi, sau đó kiểm tra họ tên và giấy tờ tùy thân của thí sinh.



**Giải thích cách thức thi
Part 1 & bắt đầu thi**

- Sau phần kiểm tra thông tin cá nhân của thí sinh, Part 1 chính thức bắt đầu.
- Giám khảo sẽ giải thích nội dung thi cho thí sinh: các câu hỏi về cuộc sống thường ngày của thí sinh.
- Part 1 diễn ra trong khoảng 4-5 phút.

Các câu hỏi thường gặp

- Bạn hãy cho biết họ tên đầy đủ.
Can you tell me your full name, please?
- Bạn từ đâu tới?
Can you tell me where you're from?
- Tôi muốn xem giấy tờ tùy thân
của bạn.
Can I see your identification, please?

Giải thích về Part 1

- Trong phần thi này, tôi sẽ hỏi một vài
điều về bạn.
Now in this part of the test, I'd like
to ask you some questions about
yourself.



Câu hỏi liên quan tới cuộc sống thường ngày

- Trong Part 1, giám khảo sẽ đặt câu hỏi về 3-4 chủ đề quen thuộc với thí sinh, như về cuộc sống thường ngày hoặc về bản thân thí sinh.
- Mỗi chủ đề sẽ có khoảng 3-4 câu hỏi, tổng số khoảng 10-15 câu.



Đưa ra câu trả lời phù hợp với câu hỏi

- Part 1 được tiến hành dưới hình thức một cuộc đối thoại tự nhiên nên không có thời gian để chuẩn bị câu trả lời.
- Khi nghe các câu hỏi trong Part 1, thí sinh nên trả lời ngay, sau đó giải thích thêm cho câu trả lời của mình.



Các câu hỏi thường gặp

(Chủ đề: nghề nghiệp và chuyên ngành)

Q1. Bạn là sinh viên hay đang đi làm?

Are you a student or do you work?

Q2. Lý do bạn chọn chuyên ngành
của mình là gì?

Why did you choose your major?

Q3. Trong tương lai, bạn muốn làm
việc trong lĩnh vực gì?

In what field would you like to
work in the future?

(Chủ đề: âm nhạc và mỹ thuật)

Q4. Bạn có thích nghe nhạc không?

Do you like listening to music?

:

Câu trả lời tiêu biểu cho Part 1

Q. Bạn là sinh viên, hay đang đi làm?

A. Tôi là sinh viên.

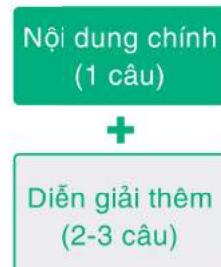
I'm a student.

Tôi là sinh viên năm 3 trường
Đại học Kinh tế, Đại học Quốc
gia Hà Nội, chuyên ngành
Quản trị kinh doanh.

I'm a junior at University of
Economics and Business of
Vietnam National University
Hanoi, and I'm majoring in
business management.

Nắm chắc chiến thuật trả lời

- Để trả lời các câu hỏi ở Part 1 một cách rõ ràng và logic, thí sinh nên trả lời nội dung chính trước, sau đó diễn giải thêm để hoàn thành câu trả lời.
- Khi diễn giải, thí sinh có thể nói thêm 2-3 câu như đưa ra ví dụ, lý do, hoặc giải thích về nội dung chính vừa nói.
- Nếu thí sinh chỉ trả lời nội dung chính mà không diễn giải thêm, giám khảo có thể hỏi lại, khi đó thí sinh khó có thể nhận được điểm tốt.



Ví dụ về áp dụng chiến lược trả lời

Track 1

Giám khảo

Câu hỏi
Are there many interesting places in your neighbourhood?
Ở khu bạn ở có nhiều địa điểm thú vị không?

Thí sinh

Trả lời
Nội dung chính Yes, there are.
Dạ có.

Diễn giải For instance, there are movie theaters and a big shopping center near my house. Plus, there's an amusement park with many exciting rides.
Ví dụ, ở gần nhà tôi có các rạp chiếu phim và một trung tâm thương mại lớn.Thêm vào đó, còn có công viên giải trí với nhiều trò chơi thú vị.

Nội dung chính
Nội dung trả lời chính là "có".

Diễn giải
Phản diễn giải có thể bổ sung các ví dụ: "có rạp chiếu phim và trung tâm thương mại", "có công viên giải trí với nhiều trò chơi thú vị".

TIPS

Khi nói nội dung chính

Ở ví dụ trên, khi không nghĩ ra ý tưởng để trả lời hoặc muốn trả lời một câu dài, bạn có thể lặp lại đúng cụm từ được đề cập trong câu hỏi để trả lời "Yes, there are many interesting places in my neighborhood." (Vâng, có nhiều địa điểm thú vị ở khu phố của tôi.) thay vì chỉ nói "Yes, there are."

HACKERS IELTS SPEAKING BASIC

Week 4

Tiếp nối Week 3, trong Week 4, bạn sẽ học về các chủ đề thường xuất hiện trong bài thi IELTS Speaking. Hãy làm quen với các cấu trúc diễn đạt và những câu hỏi thường gặp trong từng chủ đề.



CHUẨN BỊ THI IELTS SPEAKING (2)

- Day 1** [Tiếp cận theo chủ đề] Sự kiện đặc biệt, tự nhiên và thời tiết
- Day 2** [Tiếp cận theo chủ đề] Lịch sử, truyền thống và xã hội
- Day 3** [Tiếp cận theo chủ đề] Nghề nghiệp, chuyên ngành và nhà cửa
- Day 4** [Tiếp cận theo chủ đề] Thời gian rảnh và sở thích, thể thao và các hoạt động
- Day 5** [Tiếp cận theo chủ đề] Con người, giáo dục và học tập
- Day 6** [Tiếp cận theo chủ đề] Cuộc sống thường nhật và trải nghiệm, khoa học và kỹ thuật

HACKERS IELTS SPEAKING BASIC

ACTUAL TEST

Hãy trả lời các câu hỏi trong phần Actual Test để trải nghiệm phần thi IELTS Speaking thực tế.



- 1. Ứng phó với các tình huống phát sinh trong phòng thi**

- 2. Tiêu chí tự đánh giá**



1. Phần "Ứng phó với các tình huống phát sinh trong phòng thi" sẽ giúp thí sinh xử lý tốt các tình huống bất ngờ trong quá trình nghe câu hỏi và trả lời.

2. Sử dụng phần "Tiêu chí tự đánh giá" để tìm ra thiếu sót trong câu trả lời của bạn.